TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2018/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 16 tháng 10 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 75/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1976

Địa chỉ: T1, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn*: Anh Vũ Minh T, sinh năm 1976

Địa chỉ: T1, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng huyện Q, địa chỉ: T3, thị trấn Q, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đại T, chức vụ: Phó giám đốc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Vũ Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Minh T thống nhất anh chị có 02 con chung tên là Vũ Thị Kim C, sinh ngày 02/11/1999 và cháu Vũ Ngọc H, sinh ngày 06/11/2002.

Hai bên thỏa thuận: Giao cháu Vũ Ngọc H cho chị Hiền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) kể từ tháng 11/2018 cho đến khi cháu H trưởng thành đủ 18 tuổi.

Đối với cháu Vũ Thị Kim C đã trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động nên không đặt vấn đề về nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Hai bên thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí dân sự: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Hai bên thỏa thuận: Chị Hoàng Thị H chịu trách nhiệm nộp 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn và nộp thay anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí cấp dưỡng để sung vào công quỹ nhà nước, được trừ vào số tiền 837.000đồng *(Tám trăm ba mươi bảy ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo Biên lai số 0004632 ngày 06/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh. Chị H được nhận lại 537.000 đồng *(Năm trăm ba mươi bảy ngàn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND TT Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Đức Long